

BÁO CÁO BÀI TẬP

Môn học: Bảo mật Web và Ứng dụng

Bài tập buổi 10:

Android với kết nối SSL/TLS

GV: Nghi Hoàng Khoa

Ngày báo cáo: 24/05/2023

Nhóm: Pengu

1. THÔNG TIN CHUNG:

Lóp: NT213.N21.ANTT

STT	Họ và tên	MSSV	Email
1	Phạm Phúc Đức	20520162	20520162@gm.uit.edu.vn
2	Nguyễn Hoàng Phúc	20520277	20520277@gm.uit.edu.vn
3	Nguyễn Đức Tấn	20520751	20520751@gm.uit.edu.vn
4	Nguyễn Nhật Hiếu Trung	20520830	20520830@gm.uit.edu.vn

2. <u>NỘI DUNG THỰC HIỆN:</u>¹

STT	Công việc	Kết quả tự đánh giá	Người đóng góp
1	Xây dựng 1 ứng dụng Android sử	100%	Cả nhóm
	dụng kết nối SSL/TLS		

 $^{^{\}rm 1}$ Ghi nội dung công việc, các kịch bản trong bài Thực hành



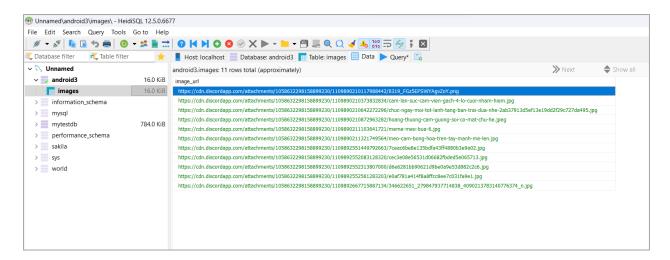


BÁO CÁO CHI TIẾT

1. Xây dựng 1 ứng dụng Android sử dụng kết nối SSL/TLS

Ứng dụng xây dựng: App xem ảnh từ link lấy được trong MySQL database với server sử dụng Apache24

1.1. Tạo database có lưu các link ảnh:



Hình 1: Tạo database với các dữ liệu cần

Database gồm 1 bảng images và 1 cột image_url.

1.2. Tạo file GetImage.php lấy dữ liệu từ MySQL:

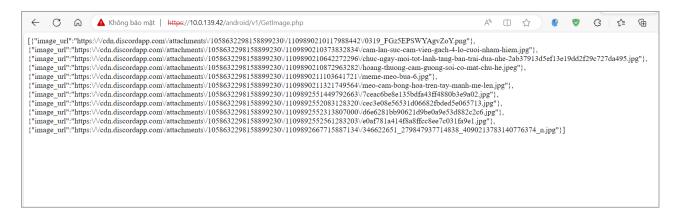


```
C:\Apache24\htdocs\Android\v1\GetImage.php (Android) - Sublime Text (UNREGISTERED)
 <u>File Edit Selection Find View Goto Tools Project Preferences Help</u>
                                                                                                                   GetImage.php
  FOLDERS
  ▼ Android
                                 $username = "pengu";
$password = "123456";
        Constants.php
        DbConnect.ph
                                 $database = "android3";
    ▼ 🚞 v1
                                 try {
    $conn = new PDO("mysql:host=$hostname;dbname=$database", $username, $password);
    $conn->setAttribute(PDO::ATTR_ERRMODE, PDO::ERRMODE_EXCEPTION);
        Getlmage.php
                                       $query = "SELECT image_url FROM images";
                                       $stmt = $conn->prepare($query);
                                       $result = $stmt->fetchAll(PDO::FETCH_ASSOC);
                                 } catch (PDOException $e) {
```

Hình 2: Lấy dữ liệu từ database

Giải thích nội dung trong file .php:

Sau khi thực hiện query "**SELECT image_url FROM images**", dữ liệu sẽ được in ra dưới dạng JSON như dưới:



Hình 3: Dữ liệu in ra từ lệnh echo json_encode(\$result);

1.3. Lấy và xử lí dữ liệu



```
🖶 activity_main.xml 🗵
                                     abaseline_arrow_back_ios_new_24.xml
client.newCall(request).enqueue(new Callback() {
   @Override
   public void onResponse(Call call, Response response) throws IOException {
        if (response.isSuccessful()) {
                 String jsonData = response.body().string();
                 JSONArray imageUrls = new JSONArray(jsonData);
                 for (int \underline{i} = 0; \underline{i} < imageUrls.length(); <math>\underline{i}++) {
                     JSONObject imageObject = imageUrls.getJSONObject(<u>i</u>);
                     String imageUrl = imageObject.getString( name: "image_url");
                         imageUrl = imageUrl.replace( target: "\\/", replacement: "/");
                         URI uri = new URI(imageUrl);
                         Uri imageUri = Uri.parse(uri.toString());
                         datalist.add(imageUri);
                     } catch (URISyntaxException e) {
                         e.printStackTrace();
            } catch (JSONException e) {
                 e.printStackTrace();
```

Hình 4: Xem thông tin chữ kí của các file apk

Việc xử lý dữ liệu sẽ diễn ra như sau:

- Các dữ liệu nhận được sẽ trở thành 1 chuỗi với lệnh response.body().string()
 và sau đó trở thành danh sách với lệnh JSONArray(jsonData).
- Tiếp đến vòng lặp for sẽ duyệt qua từng phần tử để lấy liên kết hình ảnh nằm trong đó, **imageObject.getString("image_url")** sẽ lấy các giá trị của trường "image_url" và dữ liệu này sẽ được lọc bỏ các dấu \ do Trong JSON, khi một chuỗi chứa các ký tự đặc biệt như / xuất hiện, thì chuỗi sẽ được trình bày dưới dạng \\/ giúp cho việc phân tích cú pháp JSON khong bị sai.
- Cuối cùng các liên kết hoàn chỉnh sẽ được thêm vào datalist và đây chính là danh sách các liên kết hình ảnh chúng ta sẽ mở tại MainActivity

Tiếp đến, cài đặt 1 số thứ cần thiết:



- permission: chúng ta cần phân quyền truy cập Internet cho ứng dụng, mặc định khi được thêm vào, ứng dụng sẽ có quyền truy cập internet mà không cần phải xác nhận từ người dùng:

<uses-permission android:name="android.permission.INTERNET" />

- Dependency: Picasso giúp cho việc hiển thị hình ảnh từ các liên kết còn Bouncy Castle dùng cho việc xác thực chữ kí

implementation 'com.squareup.picasso:picasso:2.71828' implementation 'org.bouncycastle:bcprov-jdk15on:1.68'

Bước 1: Tạo chứng chỉ tự kí với openssl và BKS keystore cho chứng chỉ tự ký để dùng trong ứng dụng Android với keytool:

Hình 5: Tạo các file .key và .pem

```
PS C:\Program Files\OpenSSL-Win64\bin> openssl req -new -x509 -sha256 -key D:\keystore\private.key -in D:\keystore\csr.pem -out D:\keystore\csr.crt
You are about to be asked to enter information that will be incorporated
into your certificate request.
What you are about to enter is what is called a Distinguished Name or a DN.
There are quite a few fields but you can leave some blank
For some fields there will be a default value,
If you enter '.', the field will be left blank.
----
Country Name (2 letter code) [AU]:VN
State or Province Name (full name) [Some-State]:HoChiMinh
Locality Name (eg, company) [Internet Widgits Pty Ltd]:Pengu.IT
Organization Name (eg, company) [Internet Widgits Pty Ltd]:Pengu.IT
Organizational Unit Name (eg, section) []:Penguwu
Common Name (e.g. server FQDN or YOUR name) []:10.0.139.42
Email Address []:
PS C:\Program Files\OpenSSL-Win64\bin>
```

Hình 6: Tạo file .crt từ 2 file trên

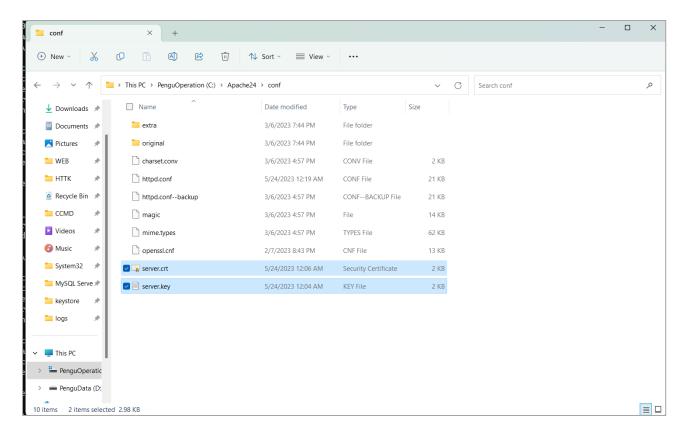


Bước 2: Tạo file bks với mật khẩu là penguwu và đưa thắng vào trong tệp res/raw của thư mục project:

Hình 7: Sử dụng keytool tạo file bks

Bước 3: Đưa 2 file .crt và .pem vào thư mục C:/Apache24/conf và đều đổi tên thành server để bớt được 1 bước sửa đường dẫn tới chứng chỉ trong file http-ssl.conf:





Hình 8: Thay đổi tên và vị trí của 2 tệp đã tạo



Hình 9: Thay đổi servername thành 127.0.0.1

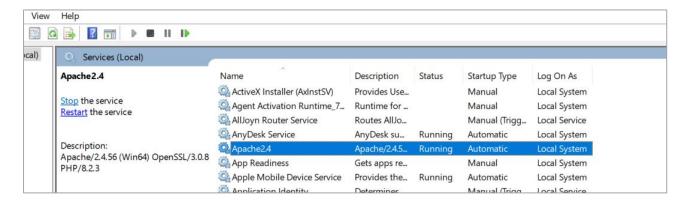
Bước 4: Sau đó uncomment dòng dưới cùng với các module cần thiết trong file httpd.conf:



```
🌣 httpd.conf 🗙 🏻 🌣 httpd-ssl.conf
conf > 🌣 httpd.conf
       #Include conf/extra/httpd-manual.conf
       <IfModule proxy_html_module>
       Include conf/extra/proxy-html.conf
       </IfModule>
       Include conf/extra/httpd-ssl.conf
               starting without SSL on platforms with no /dev/random equivalent
      <IfModule ssl_module>
       SSLRandomSeed startup builtin
       SSLRandomSeed connect builtin
      </IfModule>
      #PHP8 Configuration
      LoadModule php module "c:/php82/php8apache2 4.dll"
       AddHandler application/x-httpd-php .php
       AddType application/x-httpd-php .php
       PHPIniDir "c:/php82"
```

Hình 10: Uncomment các cài đặt cần thiết

Restart Apache trong service để lưu cài đặt:



Hình 11: Khởi động lại Apache

Có vẻ đã thành công, hmmm:



```
← C ← A kông bảo mắt | https://timage_url": "https://clan.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890210117988442/0319_FGz5EPSWYAgvZoY.png"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890210373832834/cam-lan-suc-cam-vien-gach-4-lo-cuoi-nham-hiem.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890210373832834/cam-lan-suc-cam-vien-gach-4-lo-cuoi-nham-hiem.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890210373832814/cam-lan-suc-cam-guong-soi-co-mat-chu-he-2ab37913d5ef13e19dd2f29c727da495.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890211103641721/meme-meo-bua-6.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890211321749564/meo-cam-bong-hoa-tren-tay-manh-me-len.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109890255144979263/7ceac6be8e135bdfa43ff488003e9a021jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/110989255144979263/7ceac6be8e135bdfa43ff488003e9a021jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109892552083128320/ceac6be8e135bdfa43ff488003e9a021jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109892552083128320/ceac6be8e135bdfa43ff488003e9a021jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109892552083128320/ceac6be8e135bdfa43ff488003e9a021jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109892552561283203/ceaf781a414f8a8ffce8ee7c031fa9e1.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/1109892552561283203/ceaf781a414f8a8ffce8ee7c031fa9e1.jpg"}, 

["image_url": "https://cdn.discordapp.com/attachments/1058632298158899230/110989255263134/346622651_279847937714838_4090213783140776374_n.jpg"}]
```

Hình 12: Thử truy cập vào đường link ban đầu với https://

Bước 5: Hàm đọc hình ảnh theo vị trí trong mảng sử dụng picassio đã thêm trong dependency ở trên:

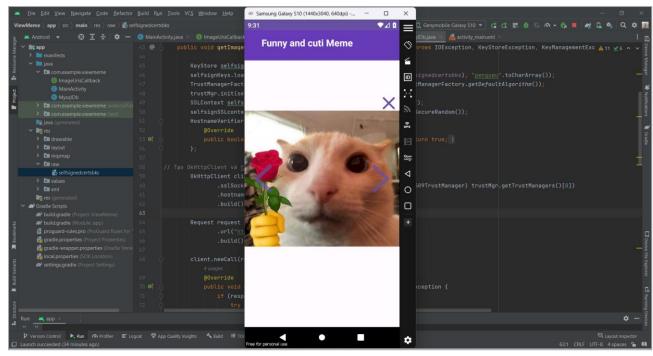
```
3 usages
private void displayImage(int index){
    Uri imageUri = imageUris.get(index);
    Picasso.get().load(imageUri).into(imageView);
}
```

Hình 13: Hàm giúp hiển thị hình ảnh ra ImageView

Hình 14: Sử dụng chứng chỉ đã thêm trong kết nối SSL/TLS

Kết quả khi chạy:





Hình 15: Ứng dụng chạy thành công

Video demo:

https://youtu.be/N8SYi0AMq2U